

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

TRẠM Y TẾ  
XÃ XUÂN  
ĐỊNH

Digitally signed  
by TRẠM Y TẾ  
XÃ XUÂN ĐỊNH  
Date: 2026.08.07  
14:19:47 +07'00'

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: TRẠM Y TẾ XÃ XUÂN ĐỊNH
2. Địa chỉ: ấp Xuân Định, xã Xuân Định, Thành phố Đồng Nai
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ, 7 ngày/tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: Danh sách hành nghề tổng

| STT                    | Họ và tên người hành nghề | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề                                     | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB                     | Vị trí chuyên môn                                                                                                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)                                                                    | Ghi chú |
|------------------------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| TRẠM Y TẾ XÃ XUÂN ĐỊNH |                           |                                                                                   |                                                                                                                                                   |                                                                |                                                                                                                                   |                                                                                                                                             |         |
| 1                      | Nguyễn Thị Thanh Thúy     | 010762/ĐNAI-CCHN;<br>1321/QĐ-SYT ngày 10/12/2018;<br>1304/QĐ-UBND ngày 08/7/2026. | Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt;<br>Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;<br>Khám bệnh, chữa bệnh Lao.                                            | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- chủ nhật) | Phụ trách trạm,<br>Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt<br>Khám bệnh, chữa bệnh Lao. | Phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt Quốc tế 4<br>Địa chỉ: 46/2, ấp Lộc Hòa, xã Hưng Thịnh, Thành phố Đồng Nai<br>Hàng ngày từ: 17h30 -20h00 |         |
| 2                      | Thiều Văn Lộc             | 0008850/ĐNAI-CCHN                                                                 | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                         | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- chủ nhật) | Y sỹ y học cổ truyền                                                                                                              |                                                                                                                                             |         |
| 3                      | Huỳnh Văn Triệu           | 0008849/ĐNAI-CCHN;<br>830/QĐ-SYT ngày 20/5/2019                                   | Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp;<br>Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế. | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- chủ nhật) | Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật tại TYT xã Xuân Định;Y sỹ đa khoa                                                      |                                                                                                                                             |         |



| STT                                                   | Họ và tên người hành nghề | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề     | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB                     | Vị trí chuyên môn                                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 4                                                     | Trần Thị Thúy Hằng        | 013286/ĐNAI-CCHN                                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ về việc quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- chủ nhật) | Điều dưỡng                                                        |                                                                          |         |
| 5                                                     | Thái Thị Trà              | 015073/ĐNAI-CCHN                                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y                                         | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- chủ nhật) | Hộ sinh                                                           |                                                                          |         |
| <b>ĐIỂM Y TẾ BẢO HÒA THUỘC TRẠM Y TẾ XÃ XUÂN ĐỊNH</b> |                           |                                                   |                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                |                                                                   |                                                                          |         |
| 1                                                     | Nguyễn Thịnh              | 005715/ĐNAI-CCHN;<br>1304/QĐ-UBND ngày 08/7/2026. | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;<br>Khám bệnh, chữa bệnh Lao.                                                                                                                                                                         | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- chủ nhật) | Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;<br>Khám bệnh, chữa bệnh Lao. |                                                                          |         |
| 2                                                     | Nguyễn Thị Thu Đan        | 005766/ĐNAI-CCHN                                  | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                                                                                          | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- chủ nhật) | Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                  |                                                                          |         |
| 3                                                     | Cao Thị Huyền Chi         | 005713/ĐNAI-CCHN                                  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                           | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- chủ nhật) | Hộ sinh                                                           |                                                                          |         |



| STT                                                    | Họ và tên người hành nghề | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề   | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB                     | Vị trí chuyên môn                                                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|--------------------------------------------------------|---------------------------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 4                                                      | Lê Thị Thuyền Quyên       | 005703/ĐNAI-CCHN; 837/QĐ-SYT ngày 20/5/2019.    | Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp, Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường.                                                                                                   | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- chủ nhật) | Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật tại Điểm Trạm Bảo Hòa; Y sỹ đa khoa |                                                                          |         |
| 5                                                      | Huỳnh Thị Thủy            | 014423/ĐNAI-CCHN                                | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ                                                             | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- chủ nhật) | Y sỹ đa khoa                                                                   |                                                                          |         |
| 6                                                      | Bùi Thị Lan               | 005999/ĐNAI-CCHN                                | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ về việc quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- chủ nhật) | Điều dưỡng                                                                     |                                                                          |         |
| <b>ĐIỂM Y TẾ XUÂN BẢO THUỘC TRẠM Y TẾ XÃ XUÂN ĐỊNH</b> |                           |                                                 |                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                |                                                                                |                                                                          |         |
| 1                                                      | Đoàn Tất Linh             | 0007383/ĐNAI-CCHN; 1304/QĐ-UBND ngày 08/7/2026. | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Lao.                                                                                                                                                                            | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- chủ nhật) | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.<br>Khám bệnh, chữa bệnh Lao.              |                                                                          |         |
| 2                                                      | Vi Thị Cháng              | 0007385/ĐNAI-CCHN                               | Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp                                                                                                                                                           | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- chủ nhật) | Y sỹ đa khoa                                                                   |                                                                          |         |
| 3                                                      | Huỳnh Thị Thu Thùy        | 003577/QNG-CCHN                                 | Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015                                                                                                           | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- chủ nhật) | Điều dưỡng                                                                     |                                                                          |         |



